PHIẾU ÔN TẬP LỚP 1 - TUẦN 26

TOÁN

Câu 1: Điền dấu >, <, =

27 ◯ 84	45 ◯ 78	62 ◯ 39
55 ◯ 29	72 ◯ 92	49 ◯ 50

53 ◯ 33	72 ◯ 44	54 ◯ 72
34 ◯ 29	63 ◯ 80	40 ◯ 24

Câu 2: Số?

81		83	92		94
96		98	95		97
84		86	80		82

89		91	91		93
82		84	87		89
94		96	98		100

Câu 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Số 50 gồm ..... chục và ..... đơn vị.

Số 15 gồm ..... chục và ..... đơn vị.

Số 40 gồm ..... chục và ..... đơn vị.

Số 33 gồm ..... chục và ..... đơn vị.

LIVEWORKSHEETS

Câu 4: Số?

a) 2 , 4 , 6 , ___, ___, ___, ___, ___

b) 28, 30, 32, ___, ___, ___, ___, ___

c) 13, 15, 17, ___, ___, ___, ___, ___

d) 10, 15, 20, ___, ___, ___, ___, ___, ___, ___

e) 20, 30, 40, ___, ___, ___, ___, ___

Câu 5: Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé

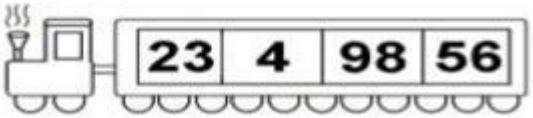

Câu 6: Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn

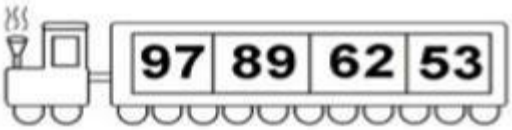

TIẾNG VIỆT

LUYỆN ĐỌC:

Gà và Vịt

Gà và Vịt học cùng lớp. Gà vâng lời cô giáo. Khi đi đường, Gà luôn đi sát lề bên tay phải. Gặp ai, Gà cũng đứng lại, khoanh tay chào. Còn Vịt thì chỉ chạy lăng xăng. Thấy ai, Vịt cũng hét toáng lên ầm ĩ.

Nguyễn Thị Hòa

Khoanh tròn vào đáp án đúng trước câu trả lời đúng:

a) Gà và Vịt là:

A. Bạn bè cùng khu phố.

B. Bạn học cùng lớp.

C. Hai chị em.

b) Gà thường làm gì khi đi ngoài đường phố?

A. Chạy lăng xăng

B. Hét ầm ĩ

C. Đi đúng lề đường

LIVEWORKSHEETS